

BỘ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 5160/BTC-QLG
V/v công bố giá mua thóc
định hướng vụ Hè Thu 2024

Hà Nội, ngày 04 tháng 6 năm 2024

Kính gửi:

- Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;
- Bộ Công Thương;
- Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Hiệp hội Lương thực Việt Nam;

Thực hiện Nghị định số 107/2018/NĐ-CP ngày 15/8/2018 của Chính phủ về kinh doanh xuất khẩu gạo;

Trên cơ sở kết quả điều tra giá thành lúa vụ Hè Thu 2023 do Ủy ban nhân dân, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long thực hiện và báo cáo về Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị quyết của Quốc hội về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2024, chỉ tiêu tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) năm 2024 bình quân khoảng 4% đến 4,5%;

Căn cứ vào phương pháp tính giá thành sản xuất thóc kế hoạch tại Thông tư số 77/2018/TTLT-BTC ngày 17/8/2018 của Bộ Tài chính quy định về phương pháp điều tra, xác định chi phí sản xuất, tính giá thành sản xuất thóc hàng hóa các vụ sản xuất trong năm.

Sau khi thống nhất với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Tài chính công bố giá thành sản xuất thóc kế hoạch và giá mua thóc định hướng vùng Đồng bằng sông Cửu Long vụ Hè Thu 2024 như sau:

1. Về giá thành sản xuất thóc kế hoạch

- Giá thành sản xuất thóc kế hoạch vụ Hè Thu 2024 tại các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long như sau:

Số TT	Địa phương	Giá thành sản xuất thóc thực tế vụ Hè Thu 2023 (đã làm tròn)	DVT: Đồng/kg Giá thành sản xuất thóc kế hoạch vụ Hè Thu (HT) 2024 (đã làm tròn)	
			$(Z_{bqdk} \text{ vụ HT 2024} = Z_{bqtt} \text{ vụ HT 2023} \times 104\%)$	$(Z_{bqdk} \text{ vụ HT 2024} = Z_{bqtt} \text{ vụ HT 2023} \times 104,5\%)$
1	An Giang	4.363	4.538	4.559
2	Bạc Liêu	4.201	4.369	4.390

Số TT	Địa phương	Giá thành sản xuất thóc thực tế vụ Hè Thu 2023 (đã làm tròn)	Giá thành sản xuất thóc kế hoạch vụ Hè Thu (HT) 2024 (đã làm tròn)	
			$(Z_{bqdk} \text{ vụ HT 2024} = Z_{bqtt} \text{ vụ HT 2023} \times 104\%)$	$(Z_{bqdk} \text{ vụ HT 2024} = Z_{bqtt} \text{ vụ HT 2023} \times 104,5\%)$
3	Bến Tre	4.296	4.468	4.489
4	Cà Mau	3.940	4.098	4.117
5	Đồng Tháp	3.738	3.888	3.906
6	Hậu Giang	4.210	4.378	4.399
7	Kiên Giang	4.117	4.282	4.302
8	Long An	4.086	4.249	4.270
9	Sóc Trăng	3.768	3.919	3.938
10	Tiền Giang	4.121	4.286	4.306
11	Trà Vinh	4.731	4.920	4.944
12	Vĩnh Long	4.969	5.168	5.193

Theo các số liệu trên:

+ Mức giá thành sản xuất thóc kế hoạch vụ Hè Thu 2024 tại các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long khoảng 3.888 – 5.193 đồng/kg.

+ Mức giá thành sản xuất bình quân thóc kế hoạch vụ Hè Thu 2024 tại các tỉnh Đồng bằng sông Cửu Long khoảng 4.391 đồng/kg.

2. Về giá mua thóc định hướng

Căn cứ vào mức giá thành sản xuất thóc kế hoạch vụ Hè Thu 2024 do Bộ Tài chính công bố như trên, các cơ quan có thẩm quyền, các doanh nghiệp, cá nhân mua thóc với giá định hướng đảm bảo mức lãi tối thiểu cho người sản xuất thóc vụ Hè Thu 2024.

Bộ Tài chính tổng hợp, công bố để các cơ quan biết, điều hành thu mua theo chức năng, nhiệm vụ được giao. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ;
- Sở Tài chính các tỉnh, thành phố;
- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, QLG (135)

KT. BỘ TRƯỞNG
THỦ TRƯỞNG



Lê Tấn Cận